

Số: /SGDDĐT-HCQT

Long An, ngày tháng 10 năm 2022

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
CNTT, chuyển đổi số và thống kê
giáo dục năm học 2022-2023

Kính gửi:

- Trưởng Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 4267/BGDĐT-CNTT ngày 31/8/2022 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023;

Sở GD&ĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023 như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số và thống kê giáo dục theo các kế hoạch đã ban hành của Bộ GDĐT, Kế hoạch 789/KH-UBND ngày 16/3/2022 về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Long An và theo Công văn số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 30/11/2018 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông. Năm học 2022-2023, ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Long An tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy - học và đổi mới phương pháp dạy - học;
- Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị trong các cơ sở giáo dục, kết nối thông suốt với hệ thống quản lý giáo dục của ngành và CSDL Bộ GD&ĐT;
- Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục;
- Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt .

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung và phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá

a) Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện của mỗi cơ sở giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy – học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường.

b) Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa cơ sở giáo dục, giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình.

c) Tiếp tục phát triển học liệu số bảo đảm chất lượng: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống tài nguyên điện tử trên kho học liệu số và kênh youtube của ngành giáo dục Long An. Huy động giáo viên tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

d) Tăng cường tổ chức đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

e) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu (CSDL) số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới công tác quản lý điều hành giáo dục

a) Tiếp tục triển khai hệ thống quản lý giáo dục (qlgd.longan.edu.vn) tới 100% cơ sở giáo dục. Mở rộng, hoàn thiện hệ thống quản lý về giáo dục, cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, chính xác và kịp thời.

b) Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: Sổ điểm điện tử, học bạ điện tử (khuyến khích áp dụng chứng thư số); ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

c) Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên cấp Trường, Phòng, và Sở GDĐT (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn.

e) Tiếp tục sử dụng phần mềm thi đua khen thưởng của ngành để xét thi đua và đánh giá thành tích của các đơn vị.

3. Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục

Đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT. Chỉ đạo, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị tích cực sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính. Tiếp tục triển khai dịch có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến trong ngành giáo dục, ưu tiên một số dịch vụ:

- Dịch vụ đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia mức độ 3;
- Dịch vụ đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đại học trên Cổng dịch vụ công Quốc gia mức độ 4;
- Dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4;
- Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

4. Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt

Tiếp tục triển khai Kế hoạch 2197/KH-SGDĐT ngày 19/7/2022 về việc triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh hình thức thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

a) Đối với Phòng GDĐT: Phân công lãnh đạo đơn vị phụ trách, chuyên viên làm đầu mối theo dõi triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

b) Đối với cơ sở giáo dục: Phân công lãnh đạo phụ trách và viên chức CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

c) Triển khai tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến.

d) Tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục, xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng e-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong cơ sở giáo dục; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

2. Cơ sở giáo dục xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025: Xác định mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể triển khai trong từng năm học; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT.

3. Tăng cường công tác thể chế

Tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định (giao trách nhiệm các phòng/bộ phận chuyên môn rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của dữ liệu thành phần của từng cấp học trên CDSL, hệ thống quản lý giáo dục của ngành); đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu.

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, tổ chức dạy môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang internet, dịch vụ internet không dây trong các cơ sở giáo dục; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số và dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân. Trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

c) Tham mưu các cấp chính quyền ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ cơ sở giáo dục, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên ở những nơi còn khó khăn.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đánh giá việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê trong giáo dục; tổ chức đánh giá, công bố chỉ số chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào nội dung của hướng dẫn trong văn bản này, Thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện nhiệm vụ, triển khai các giải pháp ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023 của đơn vị.

2. Các Phòng GD&ĐT và các đơn vị trực thuộc Sở:

- Gửi Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2022-2023 về Sở GD&ĐT trước ngày **25/10/2022**;

- Đánh giá sơ kết tình hình ứng dụng CNTT giữa năm học sau khi kết thúc học kỳ 1 và gửi báo cáo về Sở GD&ĐT trước ngày **20/01/2023**;

- Tổ chức đánh giá, tổng kết việc triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2022-2023 và gửi báo cáo về Sở GD&ĐT trước ngày **01/6/2023**.

Các kế hoạch, báo cáo trên đề nghị các đơn vị gửi trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành (không gửi văn bản giấy).

3. Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Sở GD&ĐT (Phòng HC-QT: điện thoại 0272.3521258; địa chỉ email: vanphong.solongan@moet.edu.vn).

Trên đây là nội dung hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022- 2023./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục CNTT;
- GD, PGD Sở;
- Các phòng Sở, Thanh tra Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, HCQT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hồng Phúc

PHỤ LỤC
CÁC VĂN BẢN TRIỂN KHAI VỀ ỨNG DỤNG
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG GIÁO DỤC

(Đính kèm Công văn số: _____ /SGDDĐT-HCQT ngày tháng 10 năm 2022)

1. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.
2. Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025", trong đó có định hướng đến năm 2025, tiếp tục phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, tồn tại trong quá trình triển khai.
3. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
4. Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.
5. Kế hoạch 175/KH-UBND ngày 30/11/2017 về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025.
6. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
7. Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.
8. Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định kỹ thuật về kết nối và dữ liệu phục vụ trao đổi dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.
9. Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.
10. Quyết định số 700/QĐ-SGDĐT ngày 27/8/2019 về việc ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử của ngành GD&ĐT Long An.
11. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trong đó GDĐT là 1/8 lĩnh vực ưu tiên, Thủ tướng Chính phủ giao

các Bộ, ngành nói chung và Bộ GD&ĐT nói riêng xây dựng kế hoạch chuyển đổi số.

12. Văn bản số 2375/SGDDĐT-HCQT ngày 27/2/2020 của Sở GD&ĐT Hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông.

13. Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

14. Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

15. Kế hoạch 789/KH-UBND ngày 16/3/2022 về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Long An.

16. Kế hoạch 1206/KH-UBND về việc hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

17. Kế hoạch 1916/KH-SGDĐT về việc triển khai công tác tuyển sinh đầu cấp trực tuyến năm học 2022 – 2023.

18. Kế hoạch 2741/BGDĐT-KHTC ngày 29/6/2022 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thanh toán học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

19. Kế hoạch 2197/KH-SGDĐT ngày 19/7/2022 về việc triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

20. Công văn số 4267/BGDĐT-CNTT ngày 31/8/2022 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023./.